

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Thanh Hóa,
giai đoạn 2016-2025**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày
13/6/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 về
hướng dẫn thi hành chi tiết một số điều Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số
163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy
định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 453/QĐ-UBND ngày
06/02/2015 về việc phê duyệt đề cương rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh
Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2025; số 1915/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 về việc phê
duyet dự toán kinh phí rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Thanh Hóa, giai
đoạn 2016-2025; số 3230/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 về việc phê duyệt quy hoạch 3
loại rừng tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2025;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 751/STC-HCSN ngày
09/02/2021 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 03/02/2021); của
Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 239/TTr- SNN&PTNT ngày 16/12/2020
(kèm theo hồ sơ quyết toán).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Thanh Hóa, giai
đoạn 2016-2025.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa.

- Địa điểm đầu tư: Toàn bộ diện tích rừng, đất lâm nghiệp và đất chưa sử
dụng nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn 27 huyện, thị xã, thành phố, tỉnh
Thanh Hóa.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015-2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	2.782.527.000	2.000.000.000	782.527.000
Nguồn vốn ngân sách tỉnh	2.782.527.000	2.000.000.000	782.527.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	2.886.000.000	2.782.527.000
- Chi phí rà soát, điều chỉnh quy hoạch	2.577.164.828	2.668.553.000
- Chi phí quản lý dự án	98.202.686	98.203.000
- Chi phí khác	210.632.486	15.771.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị công trình: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	2.782.527.000			
- Tài sản cố định (giá trị tài sản bàn giao cho đơn vị sử dụng)	2.782.527.000			
- Tài sản lưu động				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	2.782.527.000	
Nguồn vốn ngân sách tỉnh	2.782.527.000	

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 26 tháng 11 năm 2020:

- Tổng số nợ phải thu:	1.797.000 đồng
+ Sở Nông nghiệp và PTNT	1.797.000 đồng
- Tổng số nợ phải trả:	784.324.000 đồng

- + Trung tâm Tư vấn Quy hoạch thị trường và chiến lược phát triển nông nghiệp - Viện Nông nghiệp Thanh Hóa 768.553.000 đồng
- + Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa 15.771.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Tổng số	2.782.527.000	
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2.782.527.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành

- Sở Nông nghiệp và PTNT (chủ đầu tư dự án): Rút kinh nghiệm nghiêm túc đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu, thẩm định, phê duyệt, triển khai thực hiện dự án không đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định (phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu; Tư vấn rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2025 không phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2009/TT-BKH ngày 17/02/2009 (nay là Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp nguồn kinh phí còn thiếu nêu trên; báo cáo, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4, QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

(MC10.02.21)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang